



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

25 September 2024
Version 7.0

1.0 Chính sách

Mọi sản phẩm hoặc vật liệu được thiết kế, phát triển, sản xuất, mua, bán hoặc phân phối trên toàn thế giới bởi hoặc cho **Rehlko** và các chi nhánh của Rehlko đều phải tuân thủ các luật định có hiệu lực hiện hành về thành phần sản phẩm, bao gồm tất cả các luật về môi trường hiện hành đối với sản phẩm như những luật điều chỉnh về vật liệu độc hại, khí thải, nước thải, xử lý và thải bỏ chất thải.

2.0 Mục đích

Mục đích của Chính sách về Môi trường đối với Sản phẩm này là để nhận diện hóa phẩm và các quy chế và yêu cầu về thành phần hóa học của sản phẩm hiện hành.

3.0 Phạm vi

Chính sách về Môi trường đối với Sản phẩm - Danh mục Vật liệu bị Hạn chế, áp dụng cho tất cả các sản phẩm và vật liệu, cả trực tiếp và gián tiếp, được thiết kế, sản xuất hoặc mua trên toàn thế giới bởi hoặc cho bất kỳ doanh nghiệp nào của Rehlko và tất cả các thương hiệu của Rehlko, bao gồm nhưng không giới hạn ở tất cả các cấu phần, phụ tùng, vật liệu, thành phần, pin, hàng hóa và bao bì.

Ngoài phạm vi của chính sách này là các quy chế về phát sinh khí thải Nguồn Lưu động và Nguồn Cố định và tiêu chuẩn kỹ thuật khác dựa trên nguyên liệu, như tiêu chuẩn kỹ thuật mạ.

4.0 Trách nhiệm

Trách nhiệm của Nhóm Tuân thủ Sản phẩm

Một nhóm Rehlko bao gồm nhân sự phụ trách về Tuân thủ Pháp lý và Sản phẩm có quyền quản lý, thi hành và/hoặc sửa đổi chính sách này theo yêu cầu.

Trách nhiệm của Rehlko

Các doanh nghiệp và công ty liên kết của Rehlko trách nhiệm đảm bảo:

- Tất cả các Tiêu chuẩn kỹ thuật của Nguyên liệu đều phải đạt các yêu cầu đăng ký hiện hành
- Chỉ sử dụng những nhà cung cấp đã được phê duyệt
- Đáp ứng tất cả các yêu cầu của hợp đồng trước khi làm việc với bất kỳ nhà cung cấp nào

Trách nhiệm của Nhà cung cấp

Nhà cung cấp phải tuân thủ chính sách này và tất cả các luật liên quan hiện hành. Các nhà cung cấp phải cung cấp tất cả các tài liệu hỗ trợ áp dụng cho các vật liệu trực tiếp, chẳng hạn như:

- Bản công bố đầy đủ về Nguyên liệu (xem mục 7.0)
- Công bố của Nhà cung cấp về tuân thủ REACH SVHC và Các Chất trong Danh mục Hạn chế (xem mục 8.1)
- Công bố của nhà cung cấp về tuân thủ RoHS (xem mục 8.2; các tuyên bố phải đạt các yêu cầu tối thiểu được ghi trong Phụ lục A)
- Tuyên bố của Nhà cung cấp đối với PFAS (xem mục 8.7)



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

- Công bố của Nhà cung cấp về tuân thủ Dự luật 65 California (xem mục 8.8)
- Tuyên bố của Nhà cung cấp đối với Điều 6 của TSCA Hoa Kỳ (xem mục 8.8)

Theo yêu cầu, nhà cung cấp cũng phải cung cấp:

- Thông tin bổ sung cần thiết để tuân thủ các đề trình Cơ sở Dữ liệu SCIP của EU
- Các báo cáo kiểm định chứng minh formaldehyde hoặc bức xạ dưới mức giới hạn
- Bảng Dữ liệu An toàn cho các chất, hỗn hợp hoặc pin
- Tuyên bố Tuân thủ (Liên minh châu Âu, Vương quốc Anh, Úc, v.v.)
- Trọng lượng và vật liệu bao bì
- Các kết quả kiểm định khác, v.v. khi cần thiết để hỗ trợ các nghĩa vụ tuân thủ về sản phẩm của Rehlko

Bên thứ ba thu thập dữ liệu có thể thay mặt cho Rehlko. liên hệ với nhà cung cấp Rehlko mong muốn các nhà cung cấp hợp tác bằng cách cung cấp những thông tin được yêu cầu thông qua các cổng thu thập dữ liệu, khi nhận được thư ủy quyền từ Rehlko.

Nhà cung cấp phải luôn theo dõi các quy chế hiện hành và thông báo ngay cho Rehlko nếu nguyên liệu cung cấp có chứa bất kỳ chất mới được quy định nào.

Nhà cung cấp phải thông báo ngay cho Rehlko biết nếu họ có các thay đổi thiết kế đối với các cấu phần, phụ tùng, nguyên liệu, thành phần, pin, hàng hóa và/hoặc bao bì có thể ảnh hưởng đến tình trạng tuân thủ của nguyên liệu, kể cả thành phần nguyên liệu.

5.0 Phụ lục

- Phụ lục A - Yêu cầu Tối thiểu đối với Tuyên bố của Nhà cung cấp
 Phụ lục B - Bản mẫu cho Tuyên bố về tuân thủ RoHS của Liên minh châu Âu/Vương quốc Anh
 Phụ lục C - Bản mẫu cho Tuyên bố về tuân thủ REACH của Liên minh châu Âu
 Phụ lục D - Mẫu cho Tuyên bố về Dự luật 65 của California
 Phụ lục E - Mẫu cho Tuyên bố về Điều 6 của TSCA Hoa Kỳ
 Phụ lục F - Mẫu cho Tuyên bố về PFAS
 Phụ lục G - Yêu cầu Chứng nhận Formaldehyde

6.0 Định nghĩa và Từ viết tắt

Vật dụng	Một vật được tạo ra trong quá trình sản xuất với hình dạng, bề mặt hoặc thiết kế đặc biệt có nhiều công dụng hơn so với công dụng thành phần hóa học của vật đó. (Định nghĩa theo Điều 3 REACH của EU và REACH của Vương quốc Anh)
Pin	Bất kỳ nguồn điện năng nào được tạo ra bằng sự biến đổi trực tiếp của hóa năng và gồm một hoặc nhiều pin sơ cấp (không sạc được) hoặc gồm một hoặc nhiều pin thứ cấp (sạc lại được). (Định nghĩa theo Chỉ thị về Pin của Liên minh châu Âu)
Danh sách các Chất	Danh mục các chất được nhận diện trong Quy chế REACH của Liên minh châu Âu đã được nhận diện là Các Chất có Nguy cơ Cao (SVHC) và có thể phải được cho phép.



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Cục Tổng hợp thông tin Hóa chất (CAS) và Số Đăng bộ của Cục Tổng hợp thông tin Hóa chất (Số CAS)	CAS là một bộ phận của Hiệp hội Hóa chất Hoa Kỳ chuyên nghiên cứu về hóa học và khoa học liên quan. Số CAS là một số nhận diện duy nhất chỉ định cho từng chất hóa học được mô tả trong các tài liệu khoa học công khai.
Vật Phức tạp	Nhiều Vật dụng được nối hoặc gắn với nhau theo nhiều cách tạo ra một Vật Phức tạp. (Định nghĩa theo ECHA “Hướng dẫn về các yêu cầu cho các chất trong các vật dụng”)
EU	Liên minh Châu Âu
Số của Cộng đồng châu Âu (Số EC)	Một số nhận diện duy nhất chỉ định cho hóa chất với mục đích đăng ký nội trong Liên Minh châu Âu bởi Ủy Ban châu Âu.



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Nguyên liệu Đồng nhất	Một nguyên liệu có thành phần hoàn toàn đồng nhất hoặc một nguyên liệu có cấu tạo bởi sự kết hợp các nguyên liệu, không thể phân lý hoặc tách rời thành những nguyên liệu khác bằng những tác động cơ học như tháo, cắt, nghiền, xay và qua quá trình chà xát. (Định nghĩa theo RoHS 2011/65/EU)
Viện Nghiên cứu Quốc tế về Sự sống trong Tương lai (ILFI) Danh sách Đỏ	Những nguyên liệu “loại kém nhất” phổ biến trong ngành xây dựng theo định nghĩa của Viện Nghiên cứu Quốc tế về Sự sống trong Tương lai.
Tiêu chuẩn kỹ thuật về Nguyên liệu	Là yêu cầu chính thức của Rehlko về thiết kế và thành phần hóa học của một cấu tử, cấu phần hoặc sản phẩm.
Hỗn hợp	Là hỗn hợp hoặc dung dịch gồm hai chất trở lên. (Định nghĩa theo Điều 3 REACH của EU và REACH của Vương quốc Anh)
Bao bì	Các sản phẩm được sử dụng để chứa, bảo vệ, giữ, giao hàng và trình bày những nguyên liệu thô để chế biến thành hàng hóa.
Các chất Perfluoroalkyl và Polyfluoroalkyl (PFAS)	Các hóa chất có chứa ít nhất hai nguyên tử carbon liên kết, trong đó một nguyên tử carbon xảy ra flo hóa hoàn toàn và nguyên tử còn lại xảy ra flo hóa ít nhất một phần. (Được quy định bởi EPA)
Sản phẩm	Cấu phần lắp ráp hoặc phụ tùng dịch vụ, bao gồm các sản phẩm được sản xuất và dán nhãn. Vì mục đích tuân thủ hóa phẩm, Sản phẩm được tách riêng với Bao bì.
Bị cấm	Không được hiện diện với bất kỳ nồng độ nào.
REACH	Quy trình Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế đối với Hóa chất
Có thể báo cáo	Hiện không bị hạn chế bởi những quy chế hiện hành, nhưng phải báo cáo cho Rehlko nếu vượt quá giới hạn nồng độ tối đa đã ghi rõ, nếu có.
Hạn chế	Không được vượt quá giới hạn nồng độ tối đa được quy định hoặc sử dụng trong một số sản phẩm nhất định.
RoHS	Hạn chế sử dụng một số chất độc hại trong thiết bị điện và điện tử
SCIP	SCIP là cơ sở dữ liệu của Liên Minh châu Âu đối với thông tin về các Chất Quan ngại Trong vật dụng cũng như trong vật phức tạp (Sản phẩm) được thành lập theo Chỉ thị Tiêu chuẩn về Chất thải. Các bộ phận và sản phẩm chứa Các Chất có Nguy cơ Cao (SVHC) theo EU REACH phải được đăng ký trong cơ sở dữ liệu này trước khi lưu hành trên thị trường ở Liên Minh châu Âu.
Chất	Là nguyên tố hóa học và các hợp chất của chất đó ở trạng thái tự nhiên hoặc thu được qua một quy trình sản xuất. (Định nghĩa theo Điều 3 REACH của EU và REACH của Vương quốc Anh)
Các Chất có Nguy cơ Cao (SVHC)	Là hóa chất (hoặc một phần của một nhóm hóa chất) đã được đề xuất sử dụng trong Liên minh châu Âu phải xin phép theo REACH. Thường được gọi chung là “Danh sách các Chất” trong Quy chế REACH của Liên minh châu Âu. (Định nghĩa theo EU REACH)
TSCA	Đạo luật Kiểm soát Chất Độc hại
Vương quốc Anh	Vương quốc Anh
Hoa Kỳ	Hoa Kỳ
Vật Rất Phức tạp	Sự kết hợp của những vật phức tạp đơn giản hơn với các vật dụng khác. (Định nghĩa theo ECHA “Hướng dẫn về các yêu cầu cho các chất trong các vật dụng”)

7.0 Bản công bố Đầy đủ về Nguyên liệu (FMD)



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Rehlko thu thập thông tin thành phần đối với các vật dụng mua từ các nhà cung cấp để giảm thiểu việc phải liên lạc để biết từng hạn chế mới và cho phép chủ động quản lý các chất có nguy cơ, cũng như thông tin minh bạch về sản phẩm với khách hàng. Rehlko sẽ thu thập “Bản công bố Đầy đủ về Nguyên liệu” bao gồm những thông tin sau:

- Thành phần hóa học đầy đủ của tất cả các nguyên liệu được cung cấp cho Rehlko, bao gồm tên thương mại, tên nhà cung cấp và nồng độ của mỗi chất.
- Theo yêu cầu, nhà cung cấp sẽ phải cung cấp hồ sơ và dữ liệu bổ sung, bao gồm giấy chứng nhận, công bố về tuân thủ và dữ liệu kiểm định để chứng minh hoặc xác minh sự tuân thủ.
- Rehlko cũng mong rằng các nhà cung cấp sẽ thông báo cho Rehlko biết về bất kỳ sự thay đổi nào với thành phần nguyên liệu này trong tương lai.

Chấp nhận “Bản công bố Đầy đủ về Nguyên liệu” ở nhiều định dạng. Các bản mẫu Ngôn ngữ Đánh dấu Mở rộng Phổ biến (XML) để cung cấp “Bản công bố Đầy đủ về Nguyên liệu” bao gồm IPC-1752A, IPC-1754 và IEC 62474.

Bằng cách cung cấp FMD (Bản công bố Đầy đủ về Nguyên liệu), Rehlko có thể truy cập nhanh chóng tình trạng của vật liệu so với các chất mới hạn chế thay vì liên tục hỏi nhà cung cấp và sẽ giảm đáng kể số lần phải liên lạc với nhà cung cấp để yêu cầu cung cấp thông tin mới về những vật liệu hiện tại.

8.0 Các Quy chế về Chất bị Hạn chế / Kiểm soát / Có thể Báo cáo

Mọi sản phẩm hoặc vật liệu được thiết kế, phát triển, sản xuất, mua, bán hoặc phân phối trên toàn thế giới bởi hoặc cho Rehlko, tối thiểu đều phải tuân thủ các quy chế sau đây.

8.1 Quy chế REACH của Liên minh châu Âu (1907/2006) và REACH Vương quốc Anh

Tiêu đề của Quy chế REACH của EU (1907/2006) là “Quy chế (EC) No 1907/2006 về Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế các Hóa chất (REACH)”. EU REACH áp dụng cho cả các chất và với “vật dụng” cấu tạo bởi các chất (xem các định nghĩa).

<https://echa.europa.eu/regulations/reach/understanding-reach>

Nhà cung cấp bắt buộc phải cung cấp thông tin về sự có mặt của các chất theo Quy chế EU REACH trong nguyên liệu cung cấp cho Rehlko, tham khảo bản sửa đổi mới nhất của Quy chế EU REACH.

Quy chế REACH Vương quốc Anh có hiệu lực từ tháng 1 năm 2021. Rehlko mong muốn các nhà cung cấp sẽ tuân thủ cả Quy chế EU lẫn UK REACH.

<https://www.hse.gov.uk/reach/index.htm>

Xin lưu ý rằng Quy chế EU và UK REACH thay đổi thường xuyên. Rehlko mong các nhà cung cấp theo dõi các yêu cầu về thay đổi và cung cấp thông tin mới nhất về những nguyên liệu mà họ cung cấp cho Rehlko bất cứ khi nào quy chế này có thay đổi. Để có danh mục các chất hiện hành theo quy chế của EU REACH, vui lòng tham khảo trang web của Cơ quan Hóa chất châu Âu (theo đường liên kết dưới đây).

REACH Regulation = “Registration, Evaluation, Authorisation and Restriction of Chemicals” (Quy chế REACH = “Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế các Hóa chất”)



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

- Danh mục Hạn chế EU REACH – Phụ lục XVII:
 - <https://echa.europa.eu/substances-restricted-under-reach>
 - Các chất trong “Danh mục Hạn chế” này có thể chỉ hạn chế trong những ứng dụng cụ thể. Nếu nhà cung cấp sử dụng bất kỳ chất nào trong danh mục này, ví dụ: Pb (chì), thì phải kiểm tra Phụ lục XVII của REACH để bảo đảm được phép sử dụng cho những hạng mục mà họ cung cấp cho Rehiko.
- Danh mục Cấp phép EU REACH – Phụ lục XIV:
 - <https://echa.europa.eu/authorisation-list>
 - Nhà cung cấp cung cấp các chất hoặc hỗn hợp cho Rehiko (xem định nghĩa trong mục 5.0) về sử dụng hoặc bán trong Khu vực Kinh tế châu Âu (EEA) hoặc Vương quốc Anh phải thông báo cho Rehiko về sự có mặt của bất kỳ chất nào trong Danh mục Cấp phép REACH (Phụ lục XIV). Danh mục này KHÔNG áp dụng cho những “vật dụng” cung cấp cho Rehiko.
- Các Chất trong Danh mục xin Cấp phép EU REACH – “Các Chất có Nguy cơ Cao” (SVHC)
 - <https://echa.europa.eu/candidate-list-table>
 - Các chất SVHC được liệt kê trong danh mục “Các Chất xin Cấp phép” theo Quy chế REACH. Mặc dù việc sử dụng những chất này không bị hạn chế, nhưng những yêu cầu khác là bắt buộc. Vì vậy, **nhà cung cấp phải thông báo cho Rehiko biết nếu họ đang sử dụng bất kỳ chất nào trong Danh mục Các Chất xin Cấp phép với nồng độ > 0,1% w/w.**
 - Ngưỡng nồng độ chất 0,1% (w/w) áp dụng cho **từng vật dụng** (xem định nghĩa trong mục 5.0) hoặc chất được cung cấp. Ngưỡng này áp dụng cho từng vật dụng của “vật phức tạp” hoặc “vật rất phức tạp” tạo nên nhiều hơn một vật dụng được gắn hoặc kết nối với nhau.

Kể từ 5/1/2021, theo “**Chỉ thị Tiêu chuẩn về Chất thải**” sửa đổi (Chỉ thị (EU) 2018/851) của Liên minh châu Âu, các công ty sản xuất, nhập khẩu hoặc cung cấp các vật dụng chứa các chất trong Danh mục các Chất xin Cấp phép phải gửi thông tin về những vật dụng này lưu hành trên thị trường EU vào cơ sở dữ liệu SCIP. Những vật dụng này có thể được sản xuất ở EU hoặc nhập khẩu từ các nước không thuộc EU. Nhà cung cấp phân phối phụ tùng cho những cơ sở của Rehiko EU phải cung cấp số đăng ký SCIP cho những hạng mục đã mua chứa SVHC theo EU REACH.

Ngoài ra, **TẤT CẢ** các nhà cung cấp trên toàn cầu đều phải cung cấp thông tin bổ sung theo yêu cầu để Rehiko soạn thảo và nộp hồ sơ cho các sản phẩm mà các doanh nghiệp của Rehiko lưu hành trên thị trường EU.

<https://echa.europa.eu/scip>

8.2 Chỉ thị RoHS của Liên minh châu Âu (2011/65/EU) và Quy chế RoHS Vương quốc Anh (2012 Số 3032) – “Hạn chế các Chất Nguy hiểm”

Tiêu đề đầy đủ của Chỉ thị EU RoHS là “Hạn chế sử dụng một số chất nguy hiểm trong thiết bị điện và điện tử”.



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

RoHS áp dụng với tất cả các thành phần, cấu phần và sản phẩm sử dụng trong thành phẩm thuộc phạm vi của Chỉ thị này. Đây là quy chế bắt buộc kể cả khi chính các thành phần, cấu phần và sản phẩm nằm ngoài phạm vi của Chỉ thị này (ví dụ: vòng đệm hoặc khóa). Rehlko yêu cầu thông tin RoHS cho tất cả các nguyên liệu đã mua cho dù hạng mục đã mua có phải là “điện tử” hay không.

http://ec.europa.eu/environment/waste/rohs_eee/legis_en.htm

Trong trường hợp không cung cấp được “bản công bố đầy đủ về nguyên liệu” (xem mục 7.0) cho các nguyên liệu đã cung cấp cho Rehlko, thì nhà cung cấp bắt buộc phải cung cấp “bản khai thiếu thông tin” (xem Phụ Lục A và B) phản ánh tình trạng của các nguyên liệu này với phiên bản mới nhất của Chỉ thị EU RoHS (2011/65/EU cũng như các bản sửa đổi sau đó, bao gồm 2015/863 bổ sung các chất vào danh mục các chất bị hạn chế).

Các ngưỡng RoHS cho những chất hạn chế phải được đánh giá ở cấp độ ‘đồng nhất’ đối với các hạng mục bao hàm theo bản khai này, không phải ở cấp độ “thành phẩm” (xem định nghĩa trong mục 6.0). Bản công bố về tuân thủ RoHS PHẢI kê khai những trường hợp ngoại lệ RoHS đã chấp thuận đang được sử dụng để cho phép sự có mặt của các chất RoHS.

Các Quy chế về Hạn chế Sử dụng Một số Chất Nguy hiểm trong Thiết bị Điện và Điện tử (2012 Số 3032) – còn gọi là UK RoHS, là sự chuyển vị của UK trong EU RoHS Recast 2011/65/EU. Những yêu cầu như vậy hiện có giá trị như nhau và các công bố cho EU RoHS cũng sẽ được dùng để xác định sự tuân thủ UK RoHS và hỗ trợ các chứng nhận sản phẩm theo Đánh giá Tuân thủ của Vương quốc Anh (UKCA) cho các sản phẩm trong phạm vi yêu cầu kể từ tháng 1/2021.

<https://www.gov.uk/guidance/rohs-compliance-and-guidance>

Các quốc gia và tiểu bang khác nơi Rehlko bán sản phẩm cũng đã thực hiện các hạn chế giống như Chỉ thị RoHS. Các nhà cung cấp cần phải đưa ra các tuyên bố về Chỉ thị EU RoHS mà không phụ thuộc vào thị trường, nhằm đáp ứng các yêu cầu của các quy chế tương tự này. Ngoài ra còn có thêm một số thị trường được lưu tâm đến, bao gồm:

Trung Quốc	GB/T-26573
EAEU / Nga	TR CU 037/2016
Ấn Độ	Cơ quan Quản lý Môi trường Các sản phẩm Điện tử của Ấn Độ
Nhật Bản	J-MOSS (Ghi nhãn Các chất Cụ thể của Nhật Bản) hoặc RoHS Nhật Bản (JIS C 0950)
Hàn Quốc	Đạo luật về Vòng tuần hoàn Tài nguyên của Thiết bị điện và Điện tử và Xe điện
Ả Rập Xê Út	Quy chế Kỹ thuật về Hạn chế Một số Chất Độc hại trong Thiết bị Điện và Điện tử, tháng 9 năm 2021
Singapore	SG-RoHS
Đài Loan	CNS 15633
Thái Lan	TIS 2368-2551, 2008
Thổ Nhĩ Kỳ	RoHS Thổ Nhĩ Kỳ
Ukraina	Nghị định số 139



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Các tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE)	Quyết định của Nội các số 10 năm 2017
Việt Nam	Thông tư 30/2011/TT-BCT

8.3 Formaldehyde

Tất cả các nhà cung cấp sản phẩm gỗ composite thuộc diện [Điều VI của Đạo luật Kiểm soát Chất Độc hại \(TSCA\) của EPA của Hoa Kỳ, Quy chế về Phát thải Formaldehyde từ Sản phẩm Gỗ Composite của Canada \(SOR/2021-148\)](#) và/hoặc [Biện pháp Kiểm soát Chất Độc hại Trong không khí \(ATCM\) của Ban Tài nguyên Không khí California \(CARB\)](#) phải tuyên bố thừa nhận là họ có tuân thủ ba quy chế trước đó trong quy trình đăng ký nhà cung cấp trên Nền tảng Quản lý Nhà cung cấp của Rehiko. Điều này có thể áp dụng cho các nhà sản xuất, nhà nhập khẩu, phân phối, bán lẻ, sản xuất ván gỗ, gia công, cơ quan chứng nhận bên thứ ba và các cơ quan kiểm định chất lượng. Xem thêm chi tiết trong Phụ lục F.

8.4 Yêu cầu về Bức xạ với Nhà cung cấp

Tất cả các nguyên liệu đã mua đều phải đáp ứng những yêu cầu hiện hành của chính phủ cũng như về độ an toàn đối với các nguyên liệu nguy hiểm như Chất Phóng xạ Loại 7. Để tránh nhiễm phóng xạ vào các quy trình và sản phẩm của Rehiko, tất cả các nguyên liệu và thành phần kim loại đầu vào, kể cả mảnh vụn được tái chế để sử dụng mới, đều không được phát xạ ion hóa ở các hàm lượng >0,05 mrem/giờ (0,5 uSv/giờ) vượt mức độ cơ sở tại địa điểm sản xuất.

Nếu phát hiện bất kỳ nguyên liệu và thành phần nào cung cấp cho Rehiko không đạt yêu cầu này, thì tối thiểu là Nhà cung cấp sẽ chịu trách nhiệm cho việc thải bỏ thích hợp và cung cấp ngay cho Rehiko sản phẩm không độc hại để thay thế, với chi phí do Nhà cung cấp đó chịu.

8.5 Sản phẩm Diệt khuẩn

Một số sản phẩm và nguyên liệu bán cho Rehiko có chứa các chất có đặc tính diệt khuẩn. Những chất này cũng được gọi là chất diệt côn trùng, chất khử khuẩn, chất kháng khuẩn hoặc diệt vi khuẩn. Các quốc gia mà Rehiko bán sản phẩm yêu cầu phải có giấy đăng ký và giấy phép sử dụng những chất này, ở cả sản phẩm của họ hoặc tích hợp vào các sản phẩm khác, nên Rehiko yêu cầu các nhà cung cấp phải sử dụng các nguyên liệu đã đăng ký và có giấy phép đối với những thị trường sẽ bán các sản phẩm này. Ngoài ra, Rehiko yêu cầu các nhà cung cấp phải cung cấp thông tin về bất kỳ sản phẩm diệt khuẩn nào đang sử dụng và cung cấp thông tin chi tiết về việc đăng ký và/hoặc cấp phép.

Một số thị trường chính của Rehiko có những loại quy chế này bao gồm:

Quy chế	Mô tả	Đường liên kết
Luật Thuốc Kiểm soát Sâu bọ của Canada (S.C. 2002, c.28)	Quy chế quốc gia về phân phối, bán và sử dụng thuốc trừ sâu. Tất cả các thuốc trừ sâu, bao gồm chất diệt khuẩn, được phân phối hoặc bán ở Canada đều phải có đăng ký (cấp phép) của PMRA	https://www.canada.ca/en/health-canada/services/consumer-product-safety/pesticides-pest-management/public/protecting-your-health-environment/pest-control-products-acts-and-regulations-en.html



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Quy chế về Đặc tính Diệt khuẩn EU (BPR) (Quy chế (EU) 528/2012)	Tất cả các sản phẩm diệt khuẩn đều phải có giấy phép của Cơ quan Hóa chất châu Âu (ECHA) trước khi lưu hành trên thị trường EU và các hoạt chất chứa trong sản phẩm diệt khuẩn này phải được chấp thuận trước.	https://echa.europa.eu/regulations/biocidal-products-regulation/understanding-bpr
Luật Liên bang Hoa Kỳ về thuốc Trừ sâu, Diệt nấm và Gặm nhấm (FIFRA) 7 U.S.C. §136 et seq. (1996)	Quy chế liên bang về phân phối, bán và sử dụng thuốc trừ sâu. Tất cả các chất trừ sâu được phân phối hoặc bán ở Hoa Kỳ đều phải có đăng ký (cấp phép) của EPA.	https://www.epa.gov/laws-regulations/summary-federal-insecticide-fungicide-and-rodenticide-act

8.6 Những hạn chế về nguyên liệu tráng men và gốm tráng men

Nghiêm cấm sử dụng Chì và Cadmi, cũng như các hợp chất liên quan trong các nguyên liệu được Rehlko mua để dùng cho các nguyên liệu tráng men, lớp tráng phủ áp dụng cho đồ gốm hoặc các sản phẩm đã được tráng men. Bao gồm gốm sứ vệ sinh, bồn rửa bát đĩa và gạch men.

8.7 Các chất Perfluoroalkyl và Polyfluoroalkyl (PFAS)

Các chất perfluoroalkyl và polyfluoroalkyl (PFAS) là một nhóm gồm hàng ngàn chất, bao gồm axit perfluorooctanoic (PFOA) và axit perfluorooctanesulfonic (PFOS), được sử dụng trên diện rộng trong nhiều ngành. Do nhận thức ngày một nâng cao về những mối quan ngại về sức khỏe và môi trường, PFAS đang phải đối mặt với sự giám sát ngày càng tăng trên toàn thế giới. Các biện pháp có hiệu lực và được đề xuất đặt ra các hạn chế hoặc yêu cầu đối với việc sử dụng PFAS ở một số khu vực pháp lý.

Rehlko yêu cầu cung cấp thông tin PFAS với mục đích thực hiện công tác thẩm định liên quan đến các quy chế, cam kết và/hoặc yêu cầu kinh doanh hiện tại và tương lai, từ tất cả các nguồn, không hề có ngoại lệ, không bị giới hạn bởi bất kỳ lệnh cấm hay hạn chế địa lý nào. Để biết thêm chi tiết và danh sách các chất PFAS, hãy tham khảo các Cơ quan dưới đây. Để biết danh sách các chất PFAS được xác định, vui lòng tham khảo các trang web của cơ quan bên dưới.

- Danh mục Chất độc hại theo Đạo luật Kiểm soát Chất độc hại Hoa Kỳ (TSCA)
 - <https://www.epa.gov/tsca-inventory/how-access-tsca-inventory>
- Danh sách Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế đối với Hóa chất (REACH) của EU
 - <https://echa.europa.eu/information-on-chemicals/registered-substances>
- Cơ sở dữ liệu toàn cầu của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) của PFAS.
 - <https://www.oecd.org/chemicalsafety/risk-management/global-database-of-per-and-polyfluoroalkyl-substances.xlsx>

8.8 Quy chế về các chất nguy hiểm bổ sung

Luôn luôn có các quy chế mới về chất nguy hiểm khác trên thế giới quy định về “các chất có nguy cơ”. Nhà cung cấp phải hợp tác trong việc đánh giá tình trạng của sản phẩm của Rehlko liên quan đến



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

những quy chế này. Như đã nêu trong phần mô tả, một số quy chế chỉ yêu cầu thông báo sự có mặt của những chất cụ thể trong khi những quy chế khác lại yêu cầu hạn chế nhiều chất cụ thể.

Quy chế	Mô tả	Đường liên kết
Đạo luật Thực thi An toàn cho Nước Uống và Chất Độc hại năm 1986 (Dự luật 65)	Yêu cầu thông báo. Các doanh nghiệp bắt buộc phải cung cấp cảnh báo 'rõ ràng và hợp lý' trước khi phơi nhiễm bất kỳ với hóa chất nào đã liệt kê.	https://oehha.ca.gov/proposition-65
Quy chế về Sản phẩm chứa Thủy ngân của Canada (SOR/2014-254)	Yêu cầu phải đưa ra các hạn chế. Hạn chế lượng thủy ngân được phép trong hầu hết các loại sản phẩm được sản xuất hoặc nhập khẩu vào Canada.	https://gazette.gc.ca/rp-pr/p2/2014/2014-11-19/html/sor-dors254-eng.html
Chỉ thị về Pin của Liên minh châu Âu (2006/66/EC)	Yêu cầu hạn chế. Bao gồm các hạn chế với những chất nguy hiểm trong pin (thủy ngân, cadmi)	http://ec.europa.eu/environment/waste/batteries/index.htm
Quy chế về Vật liệu Tiếp xúc với Thực phẩm của EU (1935/2004/EC)	Yêu cầu hạn chế. Đồ gốm tiếp xúc với thực phẩm, bao gồm bồn rửa bát đĩa, cũng nằm trong phạm vi quy định của chỉ thị 84/500/EEC (chì và cadmi).	https://ec.europa.eu/food/safety/chemical_safety/food_contact_materials_en
Chỉ thị về Bao bì của EU (94/62/EC)	Yêu cầu hạn chế. Bao gồm các hạn chế về các chất trong bao bì.	http://ec.europa.eu/environment/waste/packaging/legis.htm
Chất làm Suy giảm Tầng Ôzôn (ODS) theo EU (Quy chế (EC) 1005/2009)	Yêu cầu hạn chế. Cấm / hạn chế sử dụng Chất làm Suy giảm Tầng Ôzôn (ODS) theo Nghị định thư Montreal.	https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/?uri=LEGISUM:ev0021
Chất Ô nhiễm Hữu cơ Khó phân hủy (POP) theo EU (Quy chế (EC) 850/2004)	Yêu cầu hạn chế. Cấm / hạn chế sử dụng chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) theo Nghị định thư UNECE và Công ước Stockholm	http://ec.europa.eu/environment/chemicals/international_conventions/index_en.htm
Đạo luật Kiểm soát Chất độc hại (TSCA) của Hoa Kỳ, Mục 6	Yêu cầu phải đưa ra các hạn chế. Cấm/hạn chế sử dụng amiăng, polychlorinated biphenyls hóa (PCB), năm loại hóa chất khó phân hủy, tích lũy sinh học và độc hại (PBT) và các acrylamide khác.	https://www.epa.gov/assessing-and-managing-chemicals-under-tsca/regulation-chemicals-under-section-6a-toxic-substances

9.0 Các yêu cầu về thông báo và tuân thủ đối với chất nguy hiểm bổ sung

Rehlko giám sát chặt chẽ sự hiện diện của các chất có thể gây lo ngại về sức khỏe và/hoặc môi trường cho dù chúng đang được hạn chế hoặc có thể được quy định trong tương lai. Nhà cung cấp phải tuân thủ những yêu cầu của quy chế hiện hành là cấm hoặc hạn chế các chất cụ thể như dưới đây và thông báo cho Rehlko nếu những chất này được liệt kê là 'có thể báo cáo' trong các hạng mục mà họ cung cấp.

Tất cả các chất được liệt kê trong bảng này là bị **cấm**, **hạn chế** theo loại ở ngưỡng cụ thể, hoặc **có thể báo cáo** (không hạn chế, nhưng nhà cung cấp phải thông báo cho Rehlko về sự có mặt của những chất này).



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Chất	Số Đăng bộ CAS	Mức Kiểm soát
Antimony Trioxide	1309-64-4	Có thể báo cáo
Amiăng, bao gồm Amiăng nâu, xanh và trắng, Tremolite <i>Các nguyên liệu được cung cấp cho Rehlko không được chứa hoặc phơi nhiễm với amiăng.</i>	Nhiều	CẤM
Bis (2-ethylhexyl)phthalate (DEHP)	117-81-7	Hạn chế
Bisphenol A (BPA) – 4,4' -isopropylidenediphenol	80-05-7	Có thể báo cáo
Chất Làm chậm Cháy chứa Brôm	Nhiều	Có thể báo cáo
Butyl benzyl phthalate (BBP)	85-68-7	Hạn chế
Cadmi và các hợp chất	7440-43-9 và chất khác	Hạn chế
Các hydrocarbon clo hóa	Một số	BỊ CẤM
Các hợp chất Crôm VI	Nhiều	Hạn chế
Coban kim loại	7440-48-4	Có thể báo cáo
Xyanua và các hợp chất	57-12-5	Hạn chế
Diarsenic trioxide	1327-53-3	Hạn chế
Dibutyl phthalate (DBP)	84-74-2	Hạn chế
Diisobutyl phthalate (DIBP)	84-69-5	Hạn chế
Khí gây hiệu ứng nhà kính chứa fluor (PFC, SF6, HFC)	Một số	BỊ CẤM
Các vật liệu halogen hóa	Nhiều	Có thể báo cáo
ILFI Danh sách Đỏ và Nguyên liệu thuộc Danh mục Quan sát (định nghĩa trong mục 6.0) Xem https://living-future.org/declare/declare-about/red-list	Nhiều	Có thể báo cáo
Chì và các hợp chất	7439-92-1 và chất khác	Hạn chế
Thủy ngân và các hợp chất	7439-97-6 và chất khác	Hạn chế
Niken và các hợp chất	7440-02-0 và chất khác	Có thể báo cáo
Perchlorate	Nhiều	Hạn chế
Phenol, Isopropylated Phosphatate (3:1) (PIP (3:1))	68937-41-7	CẤM
Polybrominated biphenyl (PBB)	Nhiều	Hạn chế
Polybrominated diphenyl ether (PBDE) (Bao gồm DecaBDE)	Nhiều	Hạn chế
Polychlorinated Biphenyl (PCB's)	1336-36-3, 11097-69-1, 2437-79-8, 11096-82-5, 53469-21-9	BỊ CẤM
Perfluoroalkyl và polyfluoroalkyl (PFAS bao gồm PFOA và PFOS)	335-67-1, 1763-23-1	Hạn chế hoặc Có thể Báo cáo



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

	Có trên 10.000 chất PFAS – Rehlko yêu cầu kiến thức đang dùng	
Polychlorinated naphthalene (PCN)	Một số, ví dụ: 70776-3-3	Hạn chế
Polyvinyl Chloride (PVC)	9002-86-2	Có thể báo cáo
Các paraffin clo hóa chuỗi ngắn và trung bình (Alkane C10-13 và C14-17, chloro)	85535-84-8, 85535-85-9	Hạn chế
Silicon	Nhiều	Có thể báo cáo
Tetrabromo-Bisphenol A (TBBPA)	79-94-7	Có thể báo cáo



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

LỊCH SỬ

PHIÊN BẢN	NGÀY	MÔ TẢ
1.0	13/05/2019	Thông báo đầu tiên do Cally Edgren soạn lập - Thiết lập các yêu cầu về môi trường đối với sản phẩm của Kohler Co. - Bao gồm các quy chế về hóa chất, thành phần và chất có nguy cơ - Nêu rõ các kỳ vọng từ các nhà cung cấp - Nêu rõ yêu cầu về tài liệu.
2.0	Ngày 6 tháng 9 năm 2019	Bản thảo đầu tiên được chỉnh lý bởi Cally Edgren, Michael Read và Chelsie Warner: - Lọc lại các khu vực chức năng mà Kohler Co. bị ảnh hưởng bởi chính sách này - Định nghĩa rõ hơn về Phạm vi của chính sách này - Ngày tham chiếu cập nhật của danh mục REACH SVHC trong Phụ lục F để phản ánh nội dung cập nhật tháng 7/2019 - Những tham chiếu bị cắt bỏ với trách nhiệm Chất lượng vì vấn đề này được quản lý khác với nhiều tập đoàn doanh nghiệp Kohler Co. - Những thay đổi Pháp lý được chấp nhận chính thức
3.0	Ngày 24 tháng 4 năm 2020	Chỉnh lý bởi Cally Edgren - Làm rõ trách nhiệm của nhà cung cấp trong mục 4.0 để xử lý các yêu cầu đối với formaldehyde và yêu cầu về bức xạ, nộp dữ liệu thành phần qua hoạt động thu thập dữ liệu bên thứ ba và các thông báo về kiểm soát việc thay đổi thiết kế - Làm rõ các yêu cầu về bức xạ của nhà cung cấp và đánh số lại những mục còn lại tương ứng - Mục 7.0 bổ sung đề ra những yêu cầu với Bản công bố Đầy đủ về Nguyên liệu - Bổ sung các chất RoHS vào mục 8.0 - Bổ sung Luật Liên bang Hoa Kỳ về thuốc Trừ sâu, Diệt nấm và Gặm nhấm (FIFRA) vào mục 8.5 - Bổ sung tham chiếu các yêu cầu "Khoáng chất Xung đột" EU vào mục 9.0 - Bổ sung các tham chiếu cho Vương quốc Anh ngoài Liên minh châu Âu - Làm rõ thêm cho "Bản công bố Đầy đủ về Nguyên liệu" trong các định nghĩa thay vì Phụ lục A - Đã tạo một mục riêng cho các yêu cầu với formaldehyde và một phụ lục bổ sung với những yêu cầu cụ thể - Xóa các Phụ lục A, E và F và đặt tên lại các phụ lục tương ứng khác - Những điểm nhỏ khác cần làm rõ
4.0	Ngày 6 tháng 4 năm 2021	Chỉnh lý bởi Cally Edgren - Bổ sung tham chiếu vào cơ sở dữ liệu EU SCIP về báo cáo EU REACH SVHC trong các định nghĩa ở mục 6.0 và mục EU REACH 8.1. - Đã tạo mục 8.5 cho "Sản phẩm diệt khuẩn" và chuyển các tham chiếu sử dụng nguyên liệu được phép theo quy chế chất diệt khuẩn EU và US FIFRA vào mục này. Bổ sung yêu cầu để tuân thủ Luật Sản phẩm Kiểm soát Sâu bọ của Canada. Tất cả các mục sau đó được đánh số lại tương ứng. - Đã tạo mục 8.6 cho "Hạn chế về nguyên liệu tráng men". - Bổ sung Quy chế về Vật liệu Tiếp xúc với Thực phẩm EU vào "Quy chế về các chất nguy hiểm bổ sung" trong mục 8.7. - Phenol, Isopropylated Phosphate (3:1) bổ sung vào mục 9.0 do lệnh cấm US TSCA mới. - Bổ sung các yêu cầu của Vương quốc Anh theo yêu cầu của Liên minh châu Âu để phản ánh sự kết thúc thời kỳ chuyển tiếp Brexit của Vương quốc Anh. - Bổ sung các bản mẫu Phụ lục C & D cho EU REACH và Dự luật 65 của CA được dùng trong Chương trình đồng ý thu thập dữ liệu nếu cần. Chuyển các yêu cầu về Formaldehydedi vào Phụ lục E.
5.0	21 tháng 3 năm 2022	Bản sửa đổi của Cally Edgren. Các cập nhật chính bao gồm: - Tách biệt "Trách nhiệm của Nhà cung cấp" nhằm phân biệt rõ những tuyên bố bắt buộc đối với TẤT CẢ các vật liệu trực tiếp được mua với những tuyên bố chỉ bắt buộc đưa ra khi có yêu cầu. - Thêm tham chiếu đến các quy chế RoHS quan trọng khác ngoài EU/UK (Liên minh châu Âu/Vương quốc Anh).



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

3. Thêm tham chiếu đến các yêu cầu mới của Canada đối với Formaldehyde.
4. Thêm tham chiếu đến các hạn chế của Canada đối với thủy ngân trong các sản phẩm.
5. Thêm tham chiếu và mẫu tuyên bố cho mục 6(h) về PBT của TSCA Hoa Kỳ.

6.0	Ngày 12 tháng 2 năm 2024	Nội dung sửa đổi của Danielle Yaeger. Các cập nhật chính bao gồm: 1. Cập nhật các tài liệu tham khảo và tuyên bố TSCA của Hoa Kỳ để đưa vào tất cả các chất thuộc mục 6 2. Thêm tham chiếu đến các quy chế RoHS quan trọng khác ngoài Liên minh châu Âu/Vương quốc Anh 3. Loại bỏ các Khoáng chất gây xung đột để đưa vào tài liệu ESG 4. Bổ sung Quy chế PFAS vào mục 8.7. Chuyển "Quy chế bổ sung về chất độc hại" xuống mục 8.8 5. Bổ sung Phụ lục F cho mẫu PFAS để sử dụng với chương trình thu thập dữ liệu Assent nếu cần, chuyển các yêu cầu về Formaldehyde sang Phụ lục G 6. Bổ sung yêu cầu về vật liệu bao bì vào "Theo yêu cầu, nhà cung cấp cũng phải cung cấp"
7.0	25 tháng 9 năm 2024	Bản sửa đổi của Eric Raquet. Các cập nhật chính bao gồm: 1. Cập nhật nhãn hiệu thành tên Rehlko. 2. Xóa các tham chiếu đến Kohler.



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Phụ lục A – Yêu cầu đối với Tuyên bố của Nhà cung cấp

Trong hầu hết các trường hợp, tuyên bố "Chứng nhận Tuân thủ" (CoC) của nhà cung cấp là tài liệu được chấp nhận cho hồ sơ kỹ thuật để hỗ trợ cho sự tuân thủ. Hướng dẫn về Chứng nhận Tuân thủ được trình bày dưới đây, có các ví dụ sau trong phụ lục.

Tùy theo thành phần và rủi ro của nhà cung cấp, Rehlko cũng có thể yêu cầu tài liệu bổ sung, bao gồm một "Bản công bố Đầy đủ về Nguyên liệu" (FMD) và/hoặc báo cáo xét nghiệm phân tích để đáp ứng các nghĩa vụ của chúng tôi theo những tiêu chuẩn hài hòa IEC 63000:2016 / EN IEC 63000:2018 "*Tài liệu kỹ thuật để đánh giá sản phẩm điện và điện tử theo hạn chế với các chất nguy hiểm*".

Tuyên bố của Nhà cung cấp về "Chứng nhận Tuân Thủ" phải bao gồm (tối thiểu) những điều sau:

- Một tham chiếu đến quy chế là nội dung trong tuyên bố:
 - Chỉ thị EU RoHS: Chỉ thị EU RoHS 2011/65 /EU và Chỉ thị UK RoHS 2012 Số 3032.
 - Tuyên bố cũng phải bao gồm tham chiếu đến Chỉ thị được Ủy quyền của Ủy ban (EU) 2015/863 ("phthalates") và bất kỳ sửa đổi tiếp theo nào dẫn đến thay đổi đối với các chất được liệt kê trong Phụ lục II của Chỉ thị EU RoHS.
 - Quy chế REACH của EU: Tham chiếu đến Quy chế (EC) Số 1907/2006 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 18 tháng 12 năm 2006 liên quan đến Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế Hóa chất (REACH).
 - Dự luật 65 của California: Tham chiếu đến Đạo luật Thực thi An toàn cho Nước uống và Chất Độc hại năm 1986.
 - Đạo luật TSCA của Hoa Kỳ: Tham chiếu đến tiêu đề luật thực tế, "Quy chế về Hóa chất theo Mục 6 của Đạo luật Kiểm soát Chất Độc hại".
 - PFAS: Tham chiếu đến tiêu đề pháp luật thực tế, "PFAS"
- Số và mô tả phụ tùng của (các) hạng mục cung cấp cho Rehlko.
 - Tuyên bố này phải bao gồm một nguyên liệu, phụ tùng và/hoặc cấu phần cụ thể hoặc một loại nguyên liệu, phụ tùng và/hoặc cấu phần cụ thể.
 - Chấp nhận liệt kê nhiều loại phụ tùng trên cùng chứng nhận sử dụng định dạng bảng.
- Một tuyên bố nêu rõ liệu có bất kỳ chất nào được liệt kê từ quy chế mà là nội dung trong tuyên bố có trong các vật liệu được mua ở mức cao hơn ngưỡng được liệt kê hay không.
 - Các chất và thành phần được liệt kê cụ thể phải có trong tuyên bố.
 - Đối với Chỉ thị EU/UK RoHS, nếu có một chất cao hơn hàm lượng cho phép, thì **phải có** đơn xin miễn trừ cho phép (và không hết hạn) đối với Phụ lục III hoặc IV của Chỉ thị EU RoHS trên tuyên bố.
 - Đối với REACH của Liên minh châu Âu, nếu có một chất cao hơn ngưỡng 0,1% trong một Sản phẩm, thì phải ghi rõ về chất đó trong tuyên bố.
 - Đối với TSCA Mục 6 của Hoa Kỳ, nếu có một chất vượt trên hạn mức cho phép và có miễn trừ hiện hành thì phải ghi rõ chất đó trong tuyên bố.
 - Đối với PFAS, nếu có sự xuất hiện của một chất nào đó thì phải ghi rõ trong tuyên bố cùng với thông tin về nồng độ và tổng trọng lượng cũng như vị trí của chất đó trong bộ phận/sản phẩm.



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

- Chữ ký của đại diện công ty được ủy quyền bao gồm tên, thông tin liên lạc và chức vụ của họ.
- Ngày ban hành công bố.
 - Tuyên bố sẽ được coi là đề cập đến các quy chế có hiệu lực kể từ ngày đưa ra tuyên bố, bao gồm danh sách "các chất đáng lo ngại" kể từ ngày đó.
 - Nếu quy chế đã thay đổi kể từ ngày đưa ra tuyên bố, thì tuyên bố sẽ được Rehlko bác bỏ là "không còn giá trị" và một tuyên bố mới sẽ được yêu cầu.
- Công bố phải viết trên giấy có tiêu đề của công ty (tên, địa chỉ, số điện thoại).
- Công bố phải viết bằng tiếng Anh hoặc ngôn ngữ được chấp nhận khác của Quốc gia Thành viên Liên minh châu Âu.
 - Tuy nhiên, các nhà cung cấp có thể lựa chọn sử dụng bản mẫu các tuyên bố của Rehlko có sẵn trong Phụ lục B – F trong các bản dịch do Rehlko cung cấp, miễn là thông tin trong bảng được cung cấp bằng tiếng Anh hoặc ngôn ngữ khác của Liên minh Châu Âu.

Thông tin đề nghị khác:

- Những đề nghị thay thế cho các phụ tùng không đạt các hạn chế.
- Phương pháp sử dụng để xác định sự tuân thủ của các phụ tùng (tức là kiểm định vật liệu và đánh giá quy trình sản xuất của bên thứ ba).
 - Nếu đã xét nghiệm phân tích (tốt nhất là theo IEC/EN 62321), yêu cầu phải bao gồm ngày có kết quả của hồ sơ.

Kết quả Xét nghiệm Phân tích

Kết quả xét nghiệm phân tích sử dụng các phương pháp được mô tả hoặc tham chiếu trong IEC 62321:2008 và những nội dung cập nhật sau đó cho các thành phần hoặc mặt hàng cụ thể.



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Phụ lục B - Bản mẫu Tuyên bố về tuân thủ EU/UK RoHS

Dưới đây là một ví dụ có thể sử dụng cho tuyên bố tuân thủ EU/UK RoHS. Không bắt buộc nhà cung cấp sử dụng bản mẫu này, nhưng thông tin trên bảng này và tham chiếu quy chế cũng như thông tin chính lý 2015/863 cụ thể là bắt buộc. Chấp nhận liệt kê nhiều loại phụ tùng trên cùng tuyên bố sử dụng định dạng bảng.

(Chèn Tiêu đề Công ty)

Tên Công ty:

Ngày:

Tuyên bố Tuân thủ EU/UK RoHS

Dưới đây là bảng trình bày tình trạng các phụ tùng theo Chỉ thị Liên minh châu Âu 2011/65/EU – Chỉ thị Hạn chế các Chất Nguy hiểm (RoHS) và các bản chỉnh lý sau đó, bao gồm 2015/863 Phụ lục chỉnh lý II của Chỉ thị này, cũng như các Quy chế về Hạn chế Sử dụng các Chất Nguy hiểm Cụ thể trong Thiết bị Điện và Điện tử (2012 No. 3032) – còn gọi là UK RoHS.

Giới hạn định lượng được tính toán ở hàm lượng nguyên liệu đồng nhất:

1. Chì (Pb) – 0,1% (1000 ppm)
2. Thủy ngân (Hg) – 0,1% (1000 ppm)
3. Cadmi (Cd) – 0,01% (100 ppm) *đây là ngưỡng thấp hơn các chất hạn chế khác*
4. Crom hóa trị 6 (Cr VI) – 0,1% (1000 ppm)
5. Polybrominated Biphenyl (PBB) – 0,1% (1000 ppm)
6. Polybrominated Diphenyl Ether (PBDE) – 0,1% (1000 ppm)
7. Bis(2-Ethylhexyl) phthalate (DEHP) – 0,1% (1000 ppm)
8. Benzyl butyl phthalate (BBP) – 0,1% (1000 ppm)
9. Dibutyl phthalate (DBP) – 0,1% (1000 ppm)
10. Diisobutyl phthalate (DIBP) – 0,1% (1000 ppm)

Nếu một chất vượt quá giới hạn số lượng cho phép và **áp dụng** ngoại lệ RoHS, thì phải liệt kê ngoại lệ EU RoHS thích hợp trong Danh mục Phụ tùng Tuân thủ RoHS dưới đây.

Nếu phụ tùng chứa nhiều chất liệt kê RoHS, thì hãy liệt kê mỗi chất trên một dòng.
(Những ví dụ được đánh dấu màu đỏ có thể bị xóa)

Số Phụ tùng	Mô tả	Tình trạng RoHS	Tên Chất RoHS (nếu có)	Nồng độ Đồng nhất	Ngoại lệ EU RoHS sử dụng
A2X33	Plastic Housing	Compliant	NONE		
SNJ401	Aluminum Mounting Frame	Compliant by use of exemption	Lead	0.2%	6(b)
PLJ804	Standoff Insulator	Not Compliant	Lead	4.1%	N/A



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Tên viết bằng chữ in: _____ Ký tên: _____
Chức vụ: _____ Ngày: _____



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Phụ lục C - Mẫu cho Tuyên bố về tuân thủ EU REACH

Dưới đây là một ví dụ có thể sử dụng cho tuyên bố EU REACH. Nhà cung cấp không bắt buộc phải sử dụng bản mẫu này, nhưng thông tin trên các bảng và tuyên bố về danh mục EU REACH SVHC mới nhất là bắt buộc. Chấp nhận liệt kê nhiều loại phụ tùng trên cùng một bản công bố sử dụng định dạng bảng này.

(Chèn Tiêu đề Công ty)

Tên Công ty:

Ngày:

Tuyên bố Tuân thủ Các chất thuộc Danh mục Các Chất xin Cấp phép của EU REACH (Các Chất có Nguy cơ Rất Cao – SVHC)

Dưới đây là bảng thể hiện tình trạng của các phụ tùng thuộc Quy chế của Liên minh châu Âu (EC) 1907/2006 – “Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế các Hóa chất (REACH)” “**Các Chất trong Danh mục xin Cấp phép**” (Các Chất có Nguy cơ Rất Cao, gọi là SVHC) được Cơ quan Hóa chất châu Âu (ECHA) công bố và cập nhật.
<https://echa.europa.eu/candidate-list-table>.

Theo Điều 33(1) của EU REACH, phải báo cáo bất kỳ SVHC nào có hàm lượng >0,1% w/w ở cấp độ vật dụng (như được định nghĩa theo quy chế này) cho bên nhận vật dụng.

Tuyên bố này theo **Danh sách các Chất mới nhất đã công bố** từ ngày tuyên bố, như thể hiện trên trang web tham khảo ở trên.

Nếu phụ tùng chứa nhiều chất SVHC, thì hãy liệt kê mỗi chất trên một dòng riêng.
(Những ví dụ được đánh dấu màu đỏ có thể bị xoá)

Số Phụ tùng	Mô tả	Tên SVHC (nếu có)	Số CAS hoặc Số EC	Nồng độ (w/w%)	Số Cơ sở Dữ liệu EU SCIP (nếu nộp)
A2X33	Plastic Housing	NONE			
SNJ401	Aluminum Mounting Frame	Lead	7439-92-1	0.2%	4a8e4a91-733z-5bje-m01
PLJ804	Standoff Insulator	Lead	7439-92-1	4.1%	21jc525-e096-4kl1230

Không sản phẩm nào cung cấp cho **Rehiko** được chứa các chất hạn chế theo **EU REACH Phụ lục XVII**, “Danh mục Hạn chế”, trên ngưỡng cho phép hoặc cho các ứng dụng bị cấm theo quy chế này.

Tên viết bằng chữ in: _____ Ký tên: _____



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Chức vụ:

Ngày:



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Phụ lục D – Bản mẫu cho Tuyên bố tuân thủ Dự luật 65 của California

Dưới đây là một ví dụ có thể sử dụng cho tuyên bố tuân thủ các chất theo Dự luật 65 của California. Nhà cung cấp không bắt buộc phải sử dụng bản mẫu này, nhưng thông tin trên các bảng và tuyên bố tuân thủ danh mục các chất theo Dự luật 65 của California mới nhất là bắt buộc. Chấp nhận liệt kê nhiều loại phụ tùng trên cùng một công bố sử dụng định dạng bảng này.

(Chèn Tiêu đề Công ty)

Tên Công ty: _____

Ngày: _____

Tuyên bố Tuân thủ Danh mục các Chất theo được Liệt kê theo Dự luật 65 của California (Đạo luật Thực thi An toàn cho Nước uống và Chất Độc hại)

Dưới đây là bảng trình bày tình trạng các phụ tùng theo Đạo luật Thực thi An toàn cho Nước uống và Chất Độc hại 1986 (Dự luật 65), do Văn phòng Đánh giá Nguy cơ Sức khỏe Môi trường của California (OEHHA) công bố và cập nhật. <https://oehha.ca.gov/proposition-65/proposition-65-list>

Tuyên bố này tuân theo **danh mục mới nhất** từ ngày tuyên bố, như thể hiện trên trang web tham khảo ở trên.

Nếu phụ tùng chứa nhiều chất được liệt kê, thì hãy liệt kê mỗi chất trên một dòng.

(Những ví dụ được đánh dấu màu đỏ có thể bị xóa)

Số Phụ tùng	Mô tả	Tên các Chất Liệt kê theo Dự luật 65 của California (nếu có)	Số CAS	Nồng độ (w/w%)
A2X33	Plastic Housing	NONE		
SNJ401	Aluminum Mounting Frame	Lead	7439-92-1	0.2%
PLJ804	Standoff Insulator	Lead	7439-92-1	4.1%
PLJ804	Standoff Insulator	Styrene	100-42-5	3.2%

Tên viết bằng chữ in: _____

Ký tên: _____

Chức vụ: _____

Ngày: _____



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Phụ lục E – Mẫu cho Tuyên bố về Điều 6 của TSCA Hoa Kỳ

Dưới đây là một ví dụ có thể được sử dụng cho tuyên bố về chất theo Đạo luật Kiểm soát Chất Độc hại (TSCA) của Hoa Kỳ đối với Mục 6. Nhà cung cấp không bắt buộc phải sử dụng chính xác đúng mẫu này, nhưng thông tin ghi trong bảng là bắt buộc phải có. Có thể chấp nhận trình bày nhiều phụ tùng trên cùng một tuyên bố bằng cách sử dụng định dạng bảng.

(Thêm Tiêu đề thư của Công ty)

Tên Công ty:

Ngày:

Tuyên bố về các chất trong Đạo luật Kiểm soát Chất Độc hại (TSCA)

Bảng dưới đây chỉ ra tình trạng của các phụ tùng liên quan đến mục sau của Đạo luật Kiểm soát Chất Độc hại (TSCA) của Hoa Kỳ:

Điều 1 – Kiểm soát Chất Độc hại
Mục 6

Cơ quan Quản lý Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ có danh sách các chất được quản lý, bao gồm cả các mục đích sử dụng phổ biến:

<https://www.epa.gov/assessing-and-managing-chemicals-under-tsca/regulation-chemicals-under-section-6a-toxic-substances>

Một số chất và nhóm hóa chất (bao gồm các sản phẩm đã qua xử lý có chứa các chất này) bị hạn chế phân phối trên thị trường Hoa Kỳ. Các chất được đề cập trong tuyên bố này bao gồm:

- Amiăng
- Chì khi sử dụng trong sơn
- Polychlorinated biphenyls (PCB)
- Dioxin
- Clorofluorocarbons (CFC, chất làm suy giảm tầng ozone)
- Thủy ngân kim loại, khi được sử dụng trong các sản phẩm tiêu dùng
- Formaldehyde khi sử dụng trong các sản phẩm gỗ composite
- Nitrit, khi được sử dụng trong một số chất lỏng cất gọt nhất định
- Hợp chất crom hóa trị sáu, khi sử dụng trong xử lý nước
- Năm hóa chất khó phân hủy, tích lũy sinh học và độc hại bị hạn chế vào năm 2021:
 - PIP 3:1 (CAS 68937-41-7)
 - DecaBDE (CAS 1163-19-5)
 - 2,4,6 TTBP (CAS 732-26-3)
 - HCBd (CAS 87-68-3)
 - PCTP (CAS 133-49-3)



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Nếu một phụ tùng chứa nhiều hơn một chất được liệt kê, hãy liệt kê mỗi chất trên một dòng riêng biệt.
(Những ví dụ được đánh dấu màu đỏ có thể bị xoá)

Số phụ tùng	Mô tả	Tên chất được liệt kê trong TSCA (nếu có)	Số CAS	Hàm lượng (w/w%) nếu biết	Miễn trừ
A2X33	Plastic Housing	NONE			
SNJ401	Aluminum Mounting Frame	NONE			
PLJ804	Cable Harness	PIP (3:1)	68937-41-7	0.41%	
B15E03	Plastic Standoff	PIP (3:1)	68937-41-7	Unknown	

Tên viết bằng chữ in: _____ Ký tên: _____

Chức vụ: _____ Ngày: _____



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Phụ lục F - Mẫu cho Tuyên bố về PFAS

Dưới đây là một ví dụ có thể được sử dụng cho tuyên bố về chất PFAS. Nhà cung cấp không bắt buộc phải sử dụng chính xác đúng mẫu này, nhưng thông tin ghi trong bảng là bắt buộc phải có. Có thể chấp nhận trình bày nhiều phụ tùng trên cùng một tuyên bố bằng cách sử dụng định dạng bảng.

(Thêm Tiêu đề thư của Công ty)

Tên Công ty:

Ngày:

TUYÊN BỐ: PFAS

Các chất Perfluoroalkyl và polyfluoroalkyl (PFAS), đôi khi được gọi là "hóa chất vĩnh viễn", là một nhóm gồm hàng ngàn chất được sử dụng trên diện rộng trong nhiều ngành. Do nhận thức ngày một nâng cao về những mối quan ngại về sức khỏe và môi trường, PFAS đang phải đối mặt với sự giám sát ngày càng tăng trên toàn thế giới. Các biện pháp hiện hành và đề xuất đặt ra các hạn chế hoặc yêu cầu đối với việc sử dụng PFAS ở một số khu vực pháp lý và có thể cần phải có sự thẩm định để đáp ứng các nghĩa vụ pháp lý, cam kết ESG và/hoặc yêu cầu kinh doanh.

Nếu một phụ tùng chứa nhiều hơn một chất được liệt kê, hãy liệt kê mỗi chất trên một dòng riêng biệt.
(Những ví dụ được đánh dấu màu đỏ có thể bị xoá)

Số phụ tùng	Mô tả	Tên chất hoặc số CAS	Trọng lượng	Hàm lượng	Chất được tìm thấy ở đâu trong bộ phận/sản phẩm?
SNJ804	Aluminum Mounting Frame	NONE			
25 111 72	Fuel Line	25190-89-0	5.7	2%	Hose permeation barrier

Tên viết bằng chữ in: _____

Ký tên: _____

Chức vụ: _____

Ngày: _____



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Phụ lục G - Yêu cầu Chứng nhận Formaldehyde

Điều VI của Đạo luật Kiểm soát Chất Độc hại của Hoa Kỳ (40 CFR Phần 770)

Tiêu chuẩn Phát sinh Formaldehyde cho Sản phẩm Gỗ Composite.

Mục đích của quy định chính thức này là giảm phát sinh formaldehyde từ các sản phẩm gỗ composite và các thành phẩm chứa các sản phẩm này, được bán, cung cấp, chào hàng hoặc sản xuất (kể cả nhập khẩu) vào Hoa Kỳ. Các sản phẩm gỗ bao hàm trong quy định cuối cùng này bao gồm ván ép gỗ cứng, gỗ xơ tỷ trọng trung bình và các thành phẩm chứa sản phẩm này.

TSCA Điều VI được áp dụng nhưng không giới hạn ở các nhà sản xuất, nhập khẩu, phân phối, bán lẻ, nhà sản xuất ván gỗ, gia công, các cơ quan chứng nhận bên thứ ba và các cơ quan kiểm định các sản phẩm gỗ composite và các thành phẩm chứa sản phẩm này được bán, cung cấp, chào hàng hoặc sản xuất (kể cả nhập khẩu) vào Hoa Kỳ.

<https://www.epa.gov/formaldehyde/formaldehyde-emission-standards-composite-wood-products>

CÁC YÊU CẦU CỦA QUY CHẾ BAO GỒM:

- Tấm ván hoặc chông ván gỗ phải dán nhãn tên nhà sản xuất, số lô, số EPA TSCA Điều VI TPC và ghi rõ là sản phẩm này đã được chứng nhận TSCA Điều VI.
- Nhà gia công thành phẩm phải dán nhãn từng thành phẩm mà họ sản xuất hoặc từng thùng, chông chứa thành phẩm này.
- Nhãn dán sản phẩm phải ở dưới dạng tem, móc treo hoặc miếng dán.
- Nhãn dán phải bao gồm ít nhất là tiếng Anh dễ đọc; tên nhà gia công, ngày sản xuất thành phẩm này (định dạng tháng/năm) và ghi rõ là sản phẩm này đã đạt TSCA Điều VI.
- Tất cả các đơn hàng áp dụng phải có câu ghi rõ các sản phẩm gỗ composite, phụ tùng hoặc thành phẩm đã đạt TSCA Điều VI.
- Với hàng nhập khẩu, hãy chuẩn bị hồ sơ theo yêu cầu nhận diện các nhà sản xuất ván gỗ và ngày sản xuất các sản phẩm gỗ composite.

Quy chế của Canada (SOR/2021-148)

Quy định về Phát thải Formaldehyde từ Sản phẩm Gỗ Composite

Theo quy chế này, một người (hoặc công ty) không được nhập khẩu, bán hoặc chào bán sản phẩm gỗ composite có chứa formaldehyde trừ khi

- phát thải formaldehyde từ ván gỗ composite hoặc sản phẩm nhiều lớp, hoặc từ mọi ván gỗ composite và sản phẩm nhiều lớp được kết hợp vào phụ tùng thành phần hoặc sản phẩm đã hoàn thiện, không vượt quá giới hạn áp dụng trong các tiểu mục 6 (1) và 6 (2)
- người giữ bản sao của tuyên bố chứng nhận về loại sản phẩm; và
- người cung cấp thông tin cho Bộ trưởng

Xem thêm chi tiết cụ thể về các giới hạn và tài liệu có sẵn trực tiếp trong văn bản của quy chế:

<https://gazette.gc.ca/rp-pr/p2/2021/2021-07-07/html/sor-dors148-eng.html>



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

Bộ luật Quy chế của Tiểu bang California §93120 đến 93120.12

Biện pháp Kiểm soát Chất độc Trong không khí (ATCM) để Giảm Phát sinh Formaldehyde cho Sản phẩm Gỗ Composite.

Mục đích của Biện pháp Kiểm soát Chất độc hại Trong không khí này là giảm phát sinh formaldehyde từ các sản phẩm gỗ composite và các thành phẩm chứa các sản phẩm này, được bán, cung cấp, chào hàng hoặc sản xuất (kể cả nhập khẩu) vào Hoa Kỳ. Các sản phẩm gỗ composite bao hàm trong quy chế này là ván ép gỗ cứng, gỗ xơ tỷ trọng trung bình và các thành phẩm chứa sản phẩm này.

ATCM áp dụng với các nhà sản xuất, nhập khẩu, phân phối, bán lẻ, nhà sản xuất tấm, gia công, các cơ quan chứng nhận bên thứ ba cho các sản phẩm gỗ composite và các thành phẩm chứa các sản phẩm này để sử dụng trên thị trường California.

<https://www.arb.ca.gov/toxics/compwood/compwood.htm>

CÁC YÊU CẦU CỦA QUY CHẾ BAO GỒM:

- Các nhà cung cấp/bán hàng cho Rehlko phải xác nhận rằng các sản phẩm gỗ composite và các thành phẩm chứa các sản phẩm này là tuân theo quy định này, bao gồm các tiêu chuẩn phát sinh áp dụng, chứng nhận của bên thứ ba và yêu cầu lưu hồ sơ hiện hành.
- Mỗi tấm ván hoặc chông các ván gỗ composite đều phải dán nhãn rõ ràng ghi rõ là tuân thủ các tiêu chuẩn phát sinh. Nhãn phải bao gồm tối thiểu:
 - Tên nhà sản xuất;
 - Số lô hoặc mẻ sản phẩm;
 - Một dấu hiệu thể hiện là sản phẩm gỗ composite này đạt các tiêu chuẩn phát sinh hoặc sử dụng nhựa ULEF hoặc NAF; và
 - Nếu áp dụng, thì ghi số chỉ định ARB của cơ quan chứng nhận bên thứ ba được phê duyệt.
- Phải ghi rõ nhà sản xuất cho từng sản phẩm gỗ composite trên vận đơn hoặc hóa đơn, cùng với:
 - Số ghi định ARB của cơ quan chứng nhận bên thứ ba được phê duyệt, nếu có; và
 - Một câu ghi rõ là các sản phẩm gỗ composite này đạt tiêu chuẩn phát sinh và nếu có, sử dụng nhựa ULEF hoặc NAF.
- Nhà phân phối, gia công và nhập khẩu phải dán nhãn thành phẩm của mình. (Nếu thành phẩm không có thay đổi của nhà nhập khẩu, phân phối, thì không cần dán nhãn thêm). Nhãn phải dưới dạng tem, móc treo hoặc mã trên từng thành phẩm. Nhãn phải bao gồm tối thiểu:
 - Tên nhà sản xuất;
 - Ngày sản xuất thành phẩm; và
 - Một dấu hiệu thể hiện rõ là sản phẩm này đạt tiêu chuẩn phát sinh Giai đoạn 2 CARB.



REHLKO®
CHÍNH SÁCH VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI SẢN PHẨM
DANH MỤC VẬT LIỆU BỊ HẠN CHẾ
(PEP-RML-001)

- Nhà phân phối, sản xuất và bán lẻ phải ghi phần thận trọng khi sử dụng để bảo đảm các sản phẩm gỗ composite này và sản phẩm gỗ composite chứa các thành phẩm đều đạt các tiêu chuẩn phát sinh hiện hành.
- Chuẩn bị làm hồ sơ theo yêu cầu.